

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ trợ kinh phí cho một số địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 214/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; số 464/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 về việc phê duyệt Phương án hoàn thiện bộ máy quản lý và điều hành Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4848/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 01/TTr-PCTT,TKCN&PTDS ngày 29/01/2024 về việc đề nghị phê duyệt hồ trợ kinh phí cho một số địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh (kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Công văn số 369/STC-TCDN ngày 22/01/2024 và Nghị quyết số 01/NQ-HĐQLQ ngày 25/01/2024 của Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí cho một số địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu, nguyên tắc và mức hỗ trợ.

- Mục tiêu: Hỗ trợ kinh phí cho các địa phương, đơn vị để tu sửa, xử lý, khắc phục các công trình phòng, chống thiên tai bị thiệt hại, hư hỏng do thiên tai gây ra nhằm khôi phục công năng sử dụng và đáp ứng với yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai ở mức độ cao hơn.

- Nguyên tắc: Nội dung, đối tượng, mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai và Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Thanh Hoá. Ưu tiên lựa chọn những công trình bị thiệt hại, hư hỏng do thiên tai gây ra, thực sự cấp bách, cần thiết thuộc các huyện miền núi và các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Mức hỗ trợ: Mức hỗ trợ bình quân là 01 tỷ đồng/công trình; đối với công trình bị thiệt hại lớn, thì mức hỗ trợ là 1,5 tỷ đồng/công trình.

2. Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ: 33.500.000.000 đồng (Ba mươi ba tỷ năm trăm triệu đồng chẵn).

3. Số lượng công trình hỗ trợ: 33 công trình.

4. Nguồn vốn: Từ Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa; Sở Tài chính; Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh (Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh) và các địa phương, đơn vị có công trình được hỗ trợ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về tính chính xác, phù hợp quy định pháp luật của các nội dung báo cáo, thẩm định, tham mưu đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ kinh phí cho một số địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh.

2. Giao Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh thực hiện các thủ tục chuyên tạm ứng và thanh toán vốn cho các địa phương, đơn vị có công trình được hỗ trợ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Các địa phương, đơn vị có công trình được hỗ trợ căn cứ kinh phí được hỗ trợ, xác định cụ thể quy mô, mức độ tu sửa, xử lý, khắc phục đảm bảo nguyên tắc không vượt số kinh phí được hỗ trợ; trường hợp vượt quá kinh phí được hỗ trợ phải tự huy động nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và pháp luật có liên quan, sớm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT; Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến ngành mình; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị có công trình được hỗ trợ tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chánh Văn phòng Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh; Giám đốc các Công ty: TNHH MTV Sông Chu, TNHH MTV thủy lợi Nam sông Mã, TNHH MTV thủy lợi Bắc sông Mã; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND các huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Bá Thước, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Như Xuân, Như Thanh và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

Biểu chi tiết: Danh mục công trình và kinh phí hỗ trợ cho các địa phương, đơn vị để khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

DVT: 1.000 đồng

STT	Huyện/đơn vị	Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Kinh phí hỗ trợ
1	Huyện Mường Lát	Tu sửa, khắc phục công trình đập, kênh mương Pá Hộc dẫn nước tưới phục vụ sản xuất tại bản Pá Hộc	Xã Nhi Sơn	1.000.000
		Tu sửa, khắc phục công trình đập, kênh mương Na Tao-Đông Ban dẫn nước tưới phục vụ sản xuất tại bản Na Tao và Đông Ban	Xã Pù Nhi	1.000.000
		Công trình chống sạt lở tại trạm Quản lý bảo vệ rừng số 3, Ban Quản lý rừng phòng hộ Mường Lát	Xã Tam Chung	1.000.000
	Cộng			3.000.000
2	Huyện Quan Hóa	Kè chống sạt lở ta luy dương điểm trường Tiểu học và Mầm non	Xã Phú Thanh	1.000.000
		Sửa chữa đập, mương Phai Tòng, bản Tai Giác	Xã Phú Sơn	1.000.000
		Kè chống sạt lở điểm dân cư và nhà văn hóa bản Chiềng Hin	Xã Hiền Kiệt	1.000.000
	Cộng			3.000.000
3	Huyện Quan Sơn	Kè chống sạt lở khu trường Mầm non, Tiểu học Trung Tiến	Xã Trung Tiến	1.000.000
		Sửa chữa đập, mương suối Bát, khu phố Bìn	Thị trấn Sơn Lư	1.000.000
		Sửa chữa đập, mương bản Na Sáng	Xã Sơn Hà	1.000.000
	Cộng			3.000.000
4	Huyện Bá Thước	Khắc phục, sửa chữa đập bai Mươi	Xã Điền Quang	1.000.000
		Khắc phục, sửa chữa đập Lặn	Xã Lũng Niêm	1.000.000

STT	Huyện/đơn vị	Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Kinh phí hỗ trợ
		Xử lý sự cố sạt lở một số đoạn mái taluy dương và khắc phục tuyến mương tiêu thoát lũ dọc tuyến đường giao thông nối từ tỉnh lộ 521B đi thôn Pà Ban và Eo Kén	Xã Thành Sơn	1.000.000
	Cộng			3.000.000
5	Huyện Lang Chánh	Tu sửa Đập mương Cháo Pi	Xã Lâm Phú	1.000.000
		Tu sửa mương tiêu Thiêng Sơ, bản Peo	Xã Yên Thắng	1.000.000
	Cộng			2.000.000
6	Huyện Ngọc Lặc	Công trình Hồ Vìn	Xã Kiên Thọ	1.000.000
	Cộng			1.000.000
7	Huyện Thường Xuân	Tu sửa kênh tiêu nước thôn Trung Thành	Xã Lương Sơn	1.000.000
	Cộng			1.000.000
8	Huyện Cẩm Thủy	Sửa chữa đập dâng nước sau hồ Tân Long	Xã Cẩm Long	1.000.000
		Xử lý kênh thoát lũ thôn Lương Ngọc	Xã Cẩm Lương	1.000.000
	Cộng			2.000.000
9	Huyện Thạch Thành	Xử lý hư hỏng hồ Đống Chẹ	Xã Thạch Bình	1.000.000
		Xử lý hư hỏng đập Thanh Niên	Xã Thành Tân	1.000.000
	Cộng			2.000.000
10	Huyện Như Xuân	Đập Bai Nghín	Xã Thanh Sơn	1.000.000
	Cộng			1.000.000
11	Huyện Như Thanh	Tu sửa, khắc phục hư hỏng tràn ông Thom, thôn Ao Mè	Xã Yên Lạc	1.000.000
		Tu sửa, khắc phục hư hỏng tràn Bái Bò, thôn Bãi Hưng	Xã Phượng Nghi	1.000.000

STT	Huyện/đơn vị	Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Kinh phí hỗ trợ
	Cộng			2.000.000
12	Chi cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa	Tu sửa hư hỏng kè Định Tân đoạn từ K20+540-K20+690 đê hữu sông Mã	Xã Định Tân, huyện Yên Định	1.000.000
		Tu sửa hư hỏng kè Đồng Bào đoạn từ K33+493-K33+745 đê hữu sông Chu	Xã Minh Tâm, huyện Thiệu Hóa	1.000.000
	Cộng			2.000.000
13	Công ty TNHH MTV Sông Chu	Sửa chữa, gia cố kênh và công trình trên kênh chính Bắc trạm bơm Ngọc Trạo đoạn từ K0+00 -:- K0+528	Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành	1.000.000
		Sửa chữa, gia cố kênh và công trình trên kênh tưới Đầm Cá đoạn từ K0 -:- K0+600	Xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống	1.000.000
		Sửa chữa, gia cố kênh và công trình trên kênh tưới trạm bơm Quảng Thọ đoạn từ K0 -:- K0+600	Xã Quảng Thọ, huyện Quảng Xương	1.000.000
	Cộng			3.000.000
14	Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc sông Mã	Sửa chữa cánh van cống Bộ Đầu	Huyện Hoằng Hóa	1.000.000
		Gia cố kênh dẫn cống Lộc Động	Huyện Hậu Lộc	1.500.000
		Sửa chữa hư hỏng công trình trạm bơm Chuế Cầu	Huyện Hà Trung	1.000.000
	Cộng			3.500.000
15	Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam sông Mã	Kênh tưới T2A đoạn từ K0+469 -:- K0+937	Xã Yên Trường, huyện Yên Định	1.000.000
		Kênh tưới trạm bơm Ninh Khang đoạn từ K0+00 -:- K0+480	Xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc	1.000.000
	Cộng			2.000.000
Tổng cộng				33.500.000